TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH SƠN** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **61**/2024/HS-ST
Ngày 20/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH SƠN, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Đình Chung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Tấn Ba và bà Phạm Thị Lan

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hùng Thanh Vũ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 120/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2024/QĐXXST – HS ngày 03 tháng 5 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Phan Thanh V, sinh ngày 25 tháng 8 năm 1999, tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn P, xã B, huyện S, Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc:Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Thanh V(chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1973; vợ, con: Chưa có; 02 tiền án: Ngày 01/3/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi xử phạt 15 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*" tại bản án số 15/2019/HS –ST, đến ngày 09/02/2020 chấp hành xong hình phạt tù; ngày 11/11/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", đến ngày 11/9/2022, chấp hành xong hình phạt tù; tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/10/2023 cho đến nay, bị cáo đang giam, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thị Kiều O, sinh ngày 12 tháng 4 năm 2006, tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn K, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc:Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Duy Th (chết) và bà Huỳnh Thị Kim D, sinh năm 1977; chồng, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 29/01/2024 đến nay, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Kiều O:* Bà Võ Thị Hiếu, là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Ngãi, theo Quyết định về việc cử Trợ giúp viên pháp lý tham gia tố tụng số 49/QĐ – TGPL ngày 20/02/2024 của Giám đốc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1973; trú tại: Thôn P, xã B, huyện S, Quảng Ngãi. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Thanh V, sinh năm 1999, ở thôn P, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi sống như vợ chồng với Nguyễn Thị Kiều O, sinh năm 2006, ở Thôn K, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi tại nhà của V, ở thôn P, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

Khoảng đầu tháng 07/2023, Phan Thanh V cùng Nguyễn Thị Kiều O đi dự tiệc sinh nhật của người tên "Chùm" (không rõ tên thật và địa chỉ cụ thể) tại quán Karaoke Roya ở thôn V, xã B , huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Tại đây, Phan Thanh V được một người nữ tiếp viên quán Karaoke (không rõ lai lịch) đưa cho V 03 viên ma túy kẹo (MDMA) để sử dụng nhưng V không sử dụng mà nảy sinh ý định cất giấu để đem về nhà sử dụng, V dùng giấy (loại giấy vệ sinh) gói 03 (ba) viên ma túy kẹo lại và đưa cho Nguyễn Thị Kiều O cầm đem về nhà của V ở thôn P, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi cất giấu. Khi về đến nhà, O cắt 01 (một) đoạn ống nhựa hình trụ và cho 03 (ba) viên ma túy kẹo vào rồi đậy cố định bằng hai nắp màu xanh hai đầu để bảo quản ma túy khỏi hư hỏng.

Đến khoảng 22 giờ, ngày 17/07/2023, Phan Thanh V điều khiển xe mô tô hiệu Sirius màu đen (không rõ biển số xe) chở Nguyễn Thị Kiều O đi chơi và ghé đến khu nhà trọ (không rõ địa chỉ cụ thể) ở xã B, huyện S để trả nợ tiền cho người bạn của V, khi đến nơi thì V đứng ở ngoài và đưa tiền cho O vào gặp người bạn của V tên T (hiện V không nhớ tên tuổi cụ thể và không biết người này đang ở đâu) để trả nợ số tiền 600.000 đồng (tiền V mượn lúc đi nhậu), khi vào phòng trọ thì Oanh gặp người tên "Chùm" cũng đang ở tại phòng trọ. "Chùm" hỏi Viết ở đâu thì Oanh đã nhắn tin qua Zalo nói Viết vào gặp "Chùm". Khi V vào gặp "Chùm" thì được "Chùm" đưa cho 01 (một) đoạn ống nhựa khằng kín hai đầu, chứa ma túy Khay (ketamine). V cầm ma túy và chở O về nhà của V. Khi về đến nhà, V đưa ma túy cho O cất giữ để sử dụng. O lấy đoạn ống nhựa đã cất giấu 03 (ba) viên ma túy kẹo trước đó mở nắp ra và bỏ tép ma túy do "Chùm" cho vào ống nhựa để bảo quản và cất giấu trên đầu tủ lạnh để trong phòng bếp. Khi O cất giấu ma túy xong, do lo sợ bị Cơ quan Công an phát hiện (vì Công an xã Bình Thanh tìm Viết để làm việc do V có liên quan trong một vụ án khác) nên V đã sử dụng điện thoại di động Iphone 5 nhắn tin qua ứng dụng Zalo cho O, nói O mang tất cả số ma túy trên vứt ra sau nhà để tránh sự phát hiện

của Công an. O cầm đoạn ống nhựa chứa ma túy để ở phía sau nhà theo yêu cầu của V, khi cần sử dụng O sẽ lấy vô sử dụng. Đến sáng ngày 18/07/2023, khi V và O làm việc tại Công an xã Bình Thanh, nhận thấy hành vi cất giấu ma túy để sử dụng là sai trái, vi phạm pháp luật nên O đã mang đoạn ống nhựa đựng ma túy đã cất giấu ở phía sau nhà giao nộp cho Công an xã Bình Thanh.

Vật chứng tạm giữ:

- 01 (một) ống nhựa hình trụ dài 5,7cm, đường kính 01cm, hai đầu ống nhựa được đậy bằng 02 (hai) nắp nhựa màu xanh, bên trong ống nhựa này có chứa 03 (ba) viên nén màu xanh và 01 (một) ống nhựa màu trăng bên trong có chứa chất dạng bột màu trắng được niêm phong trong túi niêm phong mã số NS4 177846;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, màu đen (đã qua sử dụng), số máy MNR12LL/A được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS3A 104450.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax, màu xanh xám (đã qua sử dụng), số máy NWGJ2LL/A, số seri H0DFK 2T1N70G được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS3A 104495.

Tại bản kết luận giám định số 869/KL-KTHS ngày 12/09/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận:

- 03 (ba) viên nén màu xanh bên trong phong bì gửi giám định là ma túy, loại: MDMA, khối lượng mẫu: 0,21 gam.

- Chất rắn dạng bột màu trắng bên trong phong bì gửi giám định là ma túy; loại: Ketamine; khối lượng mẫu: 0,50 gam.

MDMA là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT 27, Nghị định 73/2018/NĐ- CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Ketamine là chất ma túy nằm trong danh mục III, STT 35, Nghị định 73/2018/NĐ- CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số 69/CT –VKSBS, ngày 22/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố bị cáo Phan Thanh V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Thị Kiều O về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Phan Thanh V, Nguyễn Thị Kiều O phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Thanh V từ 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù đến 06 (sáu) năm tù. Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kiều O từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,12 gam ma túy loại MDMA; 0,36 gam ma túy loại Ketamine; 01 (một) đoạn ống nhựa hình trụ dài 5,7cm, hai đầu có nắp màu xanh cùng vỏ bao gửi giám định được niêm phong trong phong bì số 869/KTHS(GĐ-2023); tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, màu đen, số máy MNR12LL/A, số IMEL: 3594770808204908 được niêm phong trong phong bì số 1098/KL-KTHS; trả lại cho bị cáo Phan Thanh V: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax, màu xanh xám, số máy NWGJ2LL/A, số seri H0DFK2T1N70G, số IMEL: 352853115862654 được niêm phong trong phong bì số 1098/KL-KTHS.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Kiều O cho rằng: Cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Thị Kiều O về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo Oanh có hoàn cảnh khó khăn, cha ruột bị cáo mất sớm nên thiếu sự dạy dỗ. Năm 2018, mẹ bị cáo kết hôn với người đàn ông khác nên bị cáo sống chung với mẹ ruột và cha dượng; bị cáo có ông nội thứ là người có công cách mạng, được Nhà nước tặng huân chương kháng chiến hạng ba; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 09 (chín) tháng tù.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng, các bị cáo không có ý kiến tranh luận và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Các bị cáo Viết, Oanh thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng. Hội đồng xét xử xét thấy lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Các bị cáo V, O là người có năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nhưng muốn có ma túy để sử dụng cho cá nhân nên các bị cáo có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy (MDMA), khối lượng 0,21gam và ma túy Ketamine, khối lượng 0,50gam để nhằm mục đích sử dụng. Bị cáo Viết và bị cáo Oanh đã có hành vi tàng trữ tổng khối lượng 02 (hai) chất ma túy Ketamine và MDMA có tỷ lệ là 6,7% (căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày

02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự, xác định:

Tỷ lệ % của chất Ketamine = (0,50gam/20x100) = 2,5%; Tỷ lệ % của chất MDMA = 0,21gam/5x100 = 4,2%. Tổng % của 02 chất Ketamine và MDMA (2,5% + 4,2%) = 6,7%). Hành vi của bị cáo Viết và bị cáo O đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, đối với bị cáo Viết đã tái phạm nguy hiểm (Vi đã có 02 (hai) bản án chưa được xóa án tích) mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Vì vậy, Phan Thanh V đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và biện pháp chấp hành hình phạt: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bị cáo Phan Thanh V có nhân thân xấu, bị cáo đã thành niên, xúi giục, rủ rê bị cáo Oanh chưa đủ 18 tuổi phạm tội, do đó, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Oanh phạm tội trong độ tuổi chưa thành niên (từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi) nên nhận thức có phần hạn chế, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 90, Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Oanh.

Hội đồng xét xử xét thấy hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 0,12 gam ma túy loại MDMA; 0,36 gam ma túy loại Ketamine; 01 (một) đoạn ống nhựa hình trụ dài 5,7cm, hai đầu có nắp màu xanh cùng vỏ bao gửi giám định được niêm phong trong phong bì số 869/KTHS(GĐ-2023) là công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, màu đen, số máy MNR12LL/A, số IMEL: 3594770808204908 được niêm phong trong phong bì số 1098/KL-KTHS, là phương tiện liên lạc trao đổi việc cất giấu ma túy của Nguyễn Thị Kiều Oanh nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax, màu xanh xám, số máy NWGJ2LL/A, số seri H0DFK2T1N70G, số IMEL: 352853115862654 được niêm phong trong phong bì số 1098/KL-KTHS, đây là tài sản cá nhân của Phan Thanh V, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo Phan Thanh V.

- Đối với xe mô tô hiệu Sirius màu đen không rõ biển số (là phương tiện Phan Thanh V và Nguyễn Thị Kiều O sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội), Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được thông tin xe và hiện xe trên đang ở đâu, Cơ quan Cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục xác minh và xử lý sau.

- Đối với điện thoại Iphone 5 màu xám (là phương tiện Phan Thanh V sử dụng liên lạc với Nguyễn Thị O trao đổi cất giấu ma túy), tuy nhiên Viết đã đập bể và vứt đi ngay sau khi nhắn tin trao đổi cất giấu ma túy với O vào tối ngày 17/07/2023 (vì lý do điện thoại thường bị hư hỏng và đứng máy), Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành truy tìm đối với máy điện thoại nhưng không xác định được hiện điện thoại di động trên đang ở đâu. Cơ quan Cảnh sát điều tra sẽ tiến hành xác minh, truy tìm và xử lý sau.

[5] Về những vấn đề khác:

Đối với người đàn ông tên "Chùm" đã có hành vi đưa 01 (một) tép ma túy khay (Ketamine) cho Phan Thanh V; đối với người nữ tiếp viên quán Karaoke đã có hành vi đưa 03 (ba) viên ma túy kẹo (MDMA) cho Phan Thanh V tại quán Karaoke Roya. Hiện tại chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Đối với chủ quán Karaoke Roya ở xã Bình Thạnh, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành mời ông Trương Thế Ph, sinh năm 1992, ở thôn H, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi là chủ quán Karaoke Roya làm việc, qua làm việc ông Ph trình bày khoảng thời gian từ tháng 07/2023 do thời gian đã lâu, hàng ngày có nhiều khách đến hát nên không nhớ có người khách nào tổ chức sinh nhật tại quán hay không và khách đến quán nhiều nên không quan tâm đó là ai, ở đâu cũng như không quen biết với người có tên là "Chùm" nên không để ý người này có đến quán để tổ chức sinh nhật hay không. Ngoài ra, ông Ph không quen biết Phan Thanh V và không biết người nữ tiếp viên nên không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với ông Trương Thế Ph chủ quán Karaoke Roya là có căn cứ.

Đối với bà Nguyễn Thị L là mẹ của bị cáo Phan Thanh V và là chủ nhà (địa điểm Phan Thanh V và Nguyễn Thị Kiều O cất giấu ma túy), Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành mời làm việc, bà L cho biết đã chuyển đến ở với chồng mới tại thôn T, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi nên đã giao nhà tại thôn P, xã B lại cho Phan Thanh V sử dụng và quản lý nên bà L không biết việc V cất giấu ma túy trong nhà nên không xem xét xử lý trách nhiệm đối với bà Nguyễn Thị L là có căn cứ.

[6] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định trên, được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Phan Thanh V, Nguyễn Thị Kiều O phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Thanh V 06 (sáu) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/10/2023.

3. Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 91; khoản 1 Điều 101; Điều 38, Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kiều O 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

4.Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,12 gam ma túy loại MDMA; 0,36 gam ma túy loại Ketamine; 01 (một) đoạn ống nhựa hình trụ dài 5,7cm, hai đầu có nắp màu xanh cùng vỏ bao gửi giám định được niêm phong trong phong bì số 869/KTHS(GĐ-2023), có đóng dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi, trên bì có chữ ký của ông Huỳnh Minh Nhựt.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, màu đen, số máy MNR12LL/A, số IMEL: 3594770808204908 được niêm phong trong phong bì số 1098/KL-KTHS, trên bì có đóng dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ngãi và có chữ ký của ông Nguyễn Phương Đông.

- Trả lại cho bị cáo Phan Thanh V: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax, màu xanh xám, số máy NWGJ2LL/A, số seri H0DFK2T1N70G, số IMEL: 352853115862654 được niêm phong trong phong bì số 1098/KL-KTHS, trên bì có đóng dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ngãi và có chữ ký của ông Nguyễn Phương Đông.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/5/2024 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Sơn và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Sơn).

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc các bị cáo Phan Thanh V, Nguyễn Thị Kiều Oanh, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Công an; VKSND huyện Bình Sơn;
- CC THADS huyện Bình Sơn;
- UBND xã Bình Thanh;
- UBND xã Tịnh Kỳ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ; án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Võ Đình Chung